TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

Đức Thế tôn giảng như thế nào về việc "vái tứ phương" và hai hướng Trời, Đất

ISSN: 2734-9195 10:25 29/09/2024

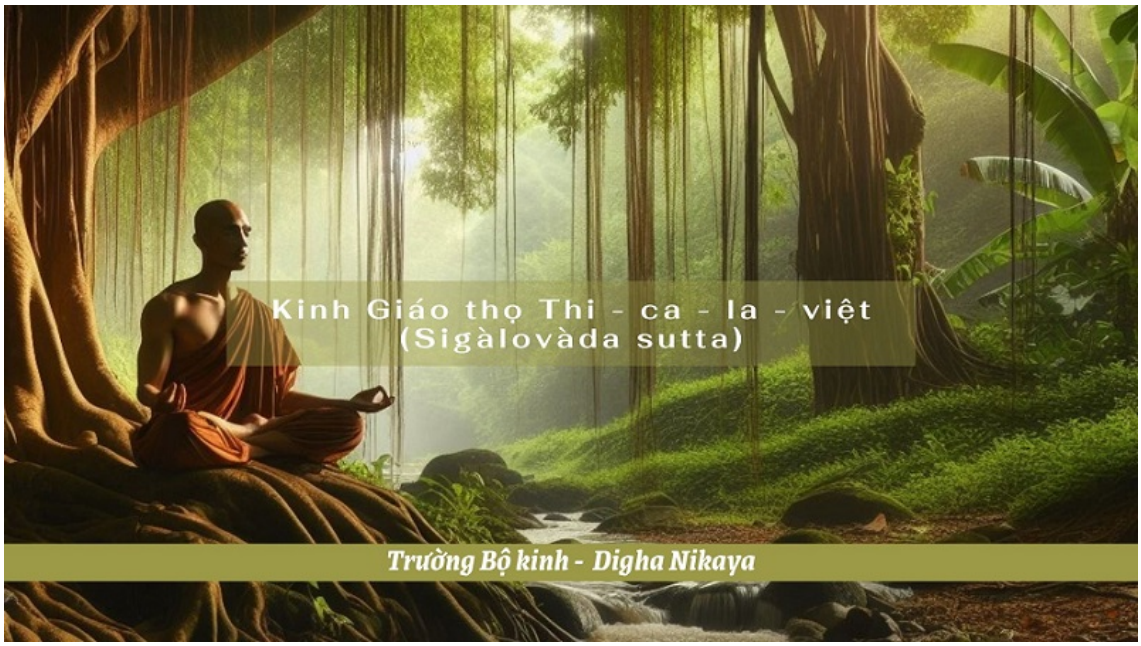
Thế Tôn giảng thuyết những lời phương tiện để làm sáng tỏ ý nghĩa vái lạy 4 phương (Đông, Tây, Nam, Bắc) và 2 hướng trên dưới (Trời, Đất) theo tinh thần thực hành Chính pháp trong đời sống con người.

Cư sĩ Phúc Quang tóm lược

Nội dung được trích dẫn từ *kinh Giáo thọ Thi – ca – la – việt (Sigàlovàda sutta)* thuộc *Trường Bộ kinh (Digha Nikaya)*

Duyên khởi kinh

Một thời Thế Tôn ở thành Vương Xá (Ràjagaha), tại Trúc Lâm (Veluvana). Lúc bấy giờ, Thi – ca – la – việt ra khỏi thành Vương Xá, chắp tay đảnh lễ 4 phương (Đông, Tây, Nam, Bắc), và 2 hướng trên, dưới (Trời và Đất), do nghe thân phụ trước khi qua đời dạy thế, chỉ làm theo mà không hiểu gì.



Ảnh minh hoạ thiết kế bởi AI

I. Phật chỉ dạy hình thức lễ bái sáu phương của bậc Thánh

Diệt trừ bốn nghiệp phiền não

1. Nghiệp sát sinh

2. Nghiệp trộm cắp

3. Nghiệp tà dâm

4. Nghiệp nói láo

Không làm ác nghiệp theo bốn lý do

1. Ác nghiệp làm do tham dục

2. Ác nghiệp làm do sân hận

3. Ác nghiệp làm do ngu si

4. Ác nghiệp làm do sợ hãi

Không theo sáu nguyên nhân phung phí tài sản

1. Đam mê các loại rượu: Tài sản bị tổn thất, tranh đấu tăng trưởng, bệnh tật xâm nhập, thương tổn danh dự, để lộ “thân thể”, tổn hại trí lực

2. Du hành đường phố không hợp thời: Tự mình không được bảo hộ, vợ con/ chồng con không được che chở, tài sản không được che chở, bị tình nghi của các ác sự, nạn nhân tin đồn thất thiệt, tự rước khổ não vào thân

3. Tới các nơi vui chơi xa hoa

4. Đam mê cờ bạc: Thắng thì tham đắm, thua thì sầu muộn, oán thù; tài sản tổn thất; lời nói giảm trọng lượng; bằng hữu khinh miệt; vấn đề lớn không được tín nhiệm

5. Kết bạn xấu: Những kẻ cờ bạc, loạn hành, nghiện rượu, dối trá, lừa gạt, bạo động,…

6. Quen thói lười biếng: Viện cớ trì hoãn, như quá nóng để làm việc, quá lạnh để làm việc, quá sớm để làm việc, quá muộn nên không làm nữa, … Những công

việc phải làm thì không làm, tài sản chưa có thì không xây dựng, tài sản có rồi thì tiêu hao

Bốn hạng người xem không phải là bạn

1. Người vật gì cũng phải lấy được: Vật gì cũng muốn lấy, cho ít xin nhiều, vì sợ mới làm, làm vì mưu lợi cá nhân

2. Người chỉ biết nói giỏi: Tỏ lộ thân tình, khi có việc thì không làm

3. Người khéo nịnh hót: Đồng ý việc ác, không đồng ý việc thiện, trước mặt tán thán, sau lưng chỉ trích

4. Người ăn tiêu xa xỉ

Bốn hạng người xem là bạn chân thật

1. Người bạn giúp đỡ: Che chở bạn bè, không tham lam của cải bạn bè, làm chỗ nương tựa khi mình sợ hãi, giúp đỡ hết lòng khi mình có công việc

2. Người bạn chung thuỷ trong vui cũng như khổ: Chia sẻ thật lòng, bảo vệ bí mật của bạn, không bỏ bạn trong lúc nguy nan, dám hy sinh vì bạn bè

3. Người bạn khuyên điều lợi ích: Ngăn bạn làm điều ác, khuyến khích bạn làm điều thiện, chỉ bảo điều bạn bè chưa biết, điều bạn bè cần biết

4. Người bạn có lòng thương tưởng: Không hoan hỷ khi bạn gặp hoạn nạn, hoan hỷ khi bạn gặp may mắn, ngăn chặn ai nói xấu bạn mình, khuyến khích tán thán bạn mình đúng thực tế.

II. Phật giảng thuyết ý nghĩa hộ trì sáu phương

Năm điều con cái nuôi dưỡng cha mẹ (Cha mẹ ví như phương Đông)

1. Được nuôi dưỡng bởi cha mẹ, sau này nuôi dưỡng lại cha mẹ

2. Làm tròn bổn phận con cái

3. Gìn giữ gia đình và truyền thống

4. Bảo vệ tài sản thừa tự

5. Lo tang lễ cho cha mẹ khi qua đời

Năm điều cha mẹ thương tưởng đến con cái

1. Ngăn chặn con làm điều ác

2. Khuyến khích con làm điều thiện

3. Dạy con lớn

4. Cưới vợ/chồng cho con

5. Trao của thừa tự đúng thời cho con

Năm cách đệ tử phụng dưỡng “Thầy” (Thầy đại diện phương Nam)

1. Đứng dậy chào hỏi cung kính

2. Hầu hạ thầy

3. Hăng hái học tập

4. Chủ động giúp đỡ thầy

5. Chú tâm học hỏi

Năm điều thầy thương tưởng đến đệ tử

1. Dạy dỗ đệ tử

2. Chỉ bảo khéo léo

3. Dạy thuần thục nghề nghiệp

4. Khen đệ tử với mọi người đúng thực tế

5. Bảo đảm nghề nghiệp, trình độ cho đệ tử

Năm cách người chồng đối xử với vợ (Đại diện phương Tây)

1. Kính trọng vợ

2. Không bất kính với vợ

3. Chung thuỷ với vợ

4. Giao quyền hành cho vợ

5. Sắm đồ đẹp cho vợ

Năm cách người vợ đối xử lại với chồng

1. Thi hành tốt đẹp bổn phận người vợ

2. Khéo tiếp đón họ hàng

3. Chung thuỷ với chồng

4. Khéo gìn giữ tài sản cho chồng

5. Khéo léo và nhanh nhẹn

Năm cách đối xử với bạn bè (Đại diện phương Bắc)

1. Bố thí

2. Ái ngữ

3. Lợi hành

4. Đồng sự

5. Không lừa gạt

Năm cách bạn bè đáp lại

1. Che chở khi mình gặp nạn

2. Bảo trì tài sản cho nhau

3. Trở thành chỗ tựa

4. Không xa lánh khi mình gặp khó khăn

5. Kính trọng gia đình mình

Năm cách chủ nhân đối xử với người làm (Đại diện phương Dưới)

1. Giao việc đúng theo sức lực

2. Lo cho ăn uống, thuốc men, tiền công

3. Điều trị cho họ khi họ bệnh tật

4. Chia sẻ đồ tốt đẹp cho họ

5. Cho họ nghỉ phép hợp lý

Năm cách người làm hành xử lại với chủ nhân

1. Dậy trước chủ

2. Ngủ sau chủ

3. Bằng lòng với vật được cho

4. Khéo làm các công việc

5. Đem tiếng tốt cho chủ

Năm cách đối xử với các bậc Sa môn, Bà la môn (Đại diện phương Trên)

1. Có lòng từ trong hành động về thân

2. Có lòng từ trong hành động về khẩu

3. Có lòng từ trong hành động về ý

4. Mở rộng cửa đón chào các vị chân chính

5. Cúng dường các vật dụng cần thiết

Năm cách các vị Sa môn, Bà la môn thương tưởng lại thiện nam, thiện nữ

1. Ngăn không cho họ làm ác

2. Khuyến khích họ làm thiện

3. Thương xót họ với tâm từ bi

4. Dạy họ những điều chưa được nghe

5. Làm cho thanh tịnh những điều được nghe

Kết luận

Thế Tôn giảng thuyết những lời phương tiện để làm sáng tỏ ý nghĩa vái lạy 4 phương (Đông, Tây, Nam, Bắc) và 2 hướng trên dưới (Trời, Đất) theo tinh thần thực hành Chính pháp trong đời sống con người.

Cư sĩ Phúc Quang tóm lược

***

TÀI LIỆU NGUỒN

Đại Tạng kinh Việt Nam - Trường Bộ kinh (Digha Nikaya)/ Tập 3 - Kinh Giáo thọ Thi – ca – la – việt (Sigàlovàda sutta), Dịch giả: Hoà thượng Thích Minh Châu